



ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 1 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: TOÁN - LỚP 9

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề

Phát hành ngày 31/10/2026

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề: T9.CK1.081

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Lãi mỗi sản phẩm hiện 90 nghìn đồng; bán 70 sản phẩm. Khi giảm giá x nghìn đồng ($0 \leq x \leq 90$), lãi mỗi sản phẩm giảm x nghìn đồng và số sản phẩm bán được tăng thêm $5x$. Tìm lãi lớn nhất.

- A. 6300 nghìn đồng B. 13520 nghìn đồng C. 7220 nghìn đồng D. 27040 nghìn đồng

Câu 2. Cho $F(x) = \frac{(x-23)(x-28)}{(x-23)(x-35)}$ giữ điều kiện mẫu gốc. Đếm các giá trị bị loại khỏi miền xác định.

- A. 1 B. 3 C. 2 D. 0

Câu 3. Xét phương trình $x^2 - 16x + m = 0$ với m là tham số thực. Đếm số giá trị nguyên không âm của m để phương trình có nghiệm thực.

- A. 64 B. 63 C. 66 D. 65

Câu 4. $x^2 - 13x + 42 = 0$ có hai nghiệm x_1, x_2 . Đặt $y_1 = x_1 + 4, y_2 = x_2 + 4$. Tính tích hai số mới.

- A. 110 B. 50 C. 58 D. 94

PHẦN II. TRẢ LỜI NGẮN

Câu 5. Đường tròn bán kính 15 cm. Xét cung nhỏ có số đo 45° và hình quạt tương ứng. Viết độ dài cung là $a\pi$ cm, diện tích quạt là $b\pi$ cm². Phần còn lại của hình tròn có diện tích $c\pi$ cm². Tính c (làm tròn đến hàng đơn vị).

Câu 6. Hai đường tròn bán kính $R = 14$ cm và $r = 6$ cm, với $R > r$. Khoảng cách hai tâm có thể thay đổi. Đếm số giao điểm khi khoảng cách tâm là 19 cm.

PHẦN III. TỰ LUẬN

Câu 7. Đường tròn bán kính 10 cm, khoảng cách từ tâm tới đường thẳng a là 10 cm. Xác định vị trí tương đối.

.....

.....

.....

Câu 8. Cho phương trình $(8x - 16)(6x - 18) = 0$. Hai nghiệm được sắp xếp $x_1 < x_2$. Tìm nghiệm nhỏ x_1 .

.....

.....

.....